BAN TỔ CHỨC CHÀO BÁN CẠNH TRANH CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO QUY CHẾ CHÀO BÁN CẠNH TRANH TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY

QUY CHẾ CHÀO BÁN CẠNH TRANH

CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM

(Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu số 0300588569, đăng ký thay đổi lần thứ 24 ngày 30/9/2016)

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 6278 0191 Fax: (84-4) 6278 0136

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 10, Đường Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp.Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 5415 5555 Fax: (84-8) 5416 1226

TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN CẠNH TRANH

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh

Điện thoại: . (84-8) 3821 7713 Fax: (84-8) 3821 7452

Hà Nội, tháng 11 năm 2016

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1 Phạm vi điều chỉnh

1.1. Quy chế này quy định việc chào bán cạnh tranh nhằm tìm kiếm các Nhà đầu tư để thực hiện bán 130.630.500 cổ phiếu Công ty cổ phần Sữa Việt Nam (sau đây gọi là cổ phiếu "VNM") thuộc sở hữu Nhà nước mà Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (sau đây gọi tắt là "SCIC" và/hoặc "Bên chuyển nhượng") là đại diện hợp pháp, và thực hiện giao dịch thỏa thuận thông qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam hoặc Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp, Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh không có nghĩa vụ công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp; không thực hiện phân tích, hay đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Cổ phiếu VNM được chào bán theo thực tế/thực trạng hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp tại thời điểm chào bán. Mức giá tối thiểu và các điều kiện chào bán được xây dựng trên cơ sở yêu cầu của Bên chuyển nhượng phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2 Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

2.1. *Quy chế* là Quy chế chào bán cạnh tranh để tìm kiếm nhà đầu tư thực hiện giao dịch thỏa thuận bán cổ phần thuộc sở hữu Nhà nước mà Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước là đại diện hợp pháp tại Công ty cổ phần Sữa Việt Nam.

2.2. *Chào bán cạnh tranh* là việc chào bán cổ phần thuộc sở hữu Nhà nước mà Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước là đại diện hợp pháp tại Công ty cổ phần Sữa Việt Nam cho các Nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá.

2.3. *Tổ chức phát hành* là Công ty cổ phần Sữa Việt Nam (Tên viết tắt – Vinamilk).

2.4. *Tổ chức chào bán cổ phần* là Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).

2.5. *Đại diện tư vấn* là Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn (SSI). SSI là đại diện của Liên danh tư vấn gồm: Công ty Morgan Stanley Asia (Singapore) Pte., Công ty cổ phần Chứng Khoán Sài Gòn và Công ty TNHH VinaCapital Corporate Finance Việt

Nam, được SCIC thuê để thực hiện tư vấn cho việc bán cổ phần của SCIC tại Vinamilk.

2.6. *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh* là Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE), theo hợp đồng đã ký với SCIC về việc thực hiện tổ chức chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại Vinamilk.

2.7. *Đại lý chào bán cạnh tranh* là các công ty chứng khoán tham gia vào việc tổ chức chào bán cạnh tranh trên cơ sở hợp đồng đại lý với SCIC.

(Danh sách Đại lý chào bán cạnh tranh đính kèm Quy chế này).

2.8. *Ban tổ chức chào bán cạnh tranh* là tổ chức do HOSE thành lập, với thành phần gồm đại diện HOSE, SCIC, Đại diện tư vấn và Vinamilk, để thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần và các công việc liên quan theo quy định. Đại diện SCIC làm Trưởng Ban tổ chức chào bán cạnh tranh.

2.9. *Nhà đầu tư* là cá nhân trong và ngoài nước; tổ chức trong và ngoài nước được thành lập và hoạt động hợp pháp theo luật pháp Việt Nam/luật nước ngoài, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam và có nhu cầu mua cổ phần theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

2.10. *Nhà đầu tư nước ngoài* là cá nhân có quốc tịch nước ngoài và tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam và có nhu cầu mua cổ phần theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

2.11. *Giá chào bán dự kiến* là mức giá một cổ phần được xác định không thấp hơn Giá khởi điểm chào bán và Mức giá sàn theo quy định tại Khoản 12.3 Điều 12 Quy chế này.

2.12. *Mức giá sàn* là mức giá sàn do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh xác định và áp dụng đối với việc giao dịch cổ phiếu VNM vào ngày tổ chức chào bán cạnh tranh.

2.13. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền bằng 10% giá trị số cổ phần đăng ký mua tính theo mức Giá khởi điểm chào bán (10% x tổng số cổ phần đặt mua x giá khởi điểm chào bán) mà Nhà đầu tư đã đặt cọc hoặc ký quỹ trước để đảm bảo quyền tham gia đăng ký mua cổ phần và bảo đảm thực hiện theo Quy chế này. Khoản tiền này được đặt cọc bằng đồng Việt Nam hoặc ký quỹ bằng đô la Mỹ theo quy định cụ thể tại Khoản 7.3 Điều 7 Quy chế này.

2.14. *Nhà đầu tư trúng giá* là Nhà đầu tư đã nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, đáp ứng điều kiện, tiêu chí của Quy chế này và được lựa chọn theo các nguyên tắc được quy định tại Quy chế này.

2.15. *Giá khởi điểm chào bán* là mức giá ***01 (một) cổ phần*** được xác định theo quy định tại Khoản 4.5 Điều 4 Quy chế này. Giá khởi điểm do SCIC quyết định, là căn cứ để xét, lựa chọn Nhà đầu tư trúng giá.

2.16. *Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần* là thỏa thuận mua bán bằng văn bản giữa SCIC với các Nhà đầu tư trúng giá (Mẫu 08).

2.17. *Ngày chuyển nhượng cổ phần* là ngày SCIC và (các) Nhà đầu tư trúng giá hoặc người được ủy quyền của (các) Nhà đầu tư trúng giá ký Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần (cũng là ngày giá giao dịch được chốt theo nguyên tắc quy định tại Khoản 12.3 Điều 12 Quy chế này).

2.18. *Cuộc chào bán cạnh tranh không đủ điều kiện tổ chức* là cuộc chào bán không có Nhà đầu tư đăng ký mua hoặc chỉ có 01 Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đăng ký mua.

2.19. *Cuộc chào bán cạnh tranh không thành công* là cuộc chào bán không có Nhà đầu tư đăng ký mua hợp lệ, hoặc tất cả các Nhà đầu tư đều bỏ Tiền đặt cọc và không tham gia chào bán cạnh tranh; hoặc tất cả các Nhà đầu tư vi phạm Quy chế này.

2.20. *Thông tư 123* là Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

2.21. *Công văn 9028* là Công văn số 9028/NHNN-QLNH ngày 24/11/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc mở tài khoản ngoại tệ của nhà đầu tư nước ngoài để ký quỹ mua cổ phần của Vinamilk.

2.22. *Luật Chứng khoán* là Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 29/6/2006, được sửa đổi bởi Luật số 62/2010/QH12 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 24/11/2010 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.

2.23. *VIAC* là Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

Điều 3 Tuyên bố đảm bảo

Khi tham gia đăng ký mua cổ phần theo Quy chế này, Nhà đầu tư có nghĩa vụ:

3.1. Cam kết đã tự tìm hiểu đầy đủ thông tin về Vinamilk bao gồm nhưng không giới hạn bởi Điều lệ doanh nghiệp, báo cáo tài chính, tình hình hoạt động và các nội dung công bố thông tin khác của Vinamilk để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần.

3.2. Cam kết không thuộc đối tượng hạn chế tham gia mua cổ phần theo Quy chế và đảm bảo việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch chuyển nhượng được/sẽ được thanh

toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

3.3. Cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán khi tham gia đăng ký mua bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người biết thông tin nội bộ, tỷ lệ sở hữu và chào mua công khai.

3.4. Cam kết hiểu nguyên tắc giá cổ phiếu VNM tại thời điểm tổ chức cuộc chào bán cạnh tranh có thể tăng cao hơn mức Giá khởi điểm do tác động của các yếu tố như cung cầu, thông tin về hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp hoặc sự thay đổi về môi trường pháp luật. Trong trường hợp này, các Nhà đầu tư sẽ phải đặt mua với mức giá theo quy định tại Khoản 8.2 Điều 8 Quy chế này.

3.5. Cam kết đã tìm hiểu và nhận thức đầy đủ các nội dung về nguyên tắc chào bán cạnh tranh và những rủi ro có thể xảy ra khi cơ quan quản lý nhà nước không chấp thuận phương thức giao dịch, yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ giao dịch.

3.6. Cam kết trong trường hợp Nhà đầu tư thuộc đối tượng phải chào mua công khai theo quy định tại Luật Chứng khoán, Nhà đầu tư phải báo cáo Ban tổ chức chào bán cạnh tranh về việc cần thực hiện chào mua công khai và thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.7. Cam kết trong trường hợp tổ chức, cá nhân là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trước khi mua cổ phiếu hoặc tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu mà trở thành cổ đông lớn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19/08/2016 của HOSE ban hành quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

3.8. Nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại Thông tư 123 và các quy định liên quan khác của pháp luật hiện hành.

3.9. Cam kết mỗi cá nhân, tổ chức chỉ được nhận ủy quyền của duy nhất một cá nhân/tổ chức khác khi đăng ký và tham dự chào bán cạnh tranh. Cam kết này không áp dụng đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán bao gồm công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ tại Việt Nam theo quy định tại Thông tư 123.

3.10. Cam kết chấp thuận toàn bộ các nội dung của Quy chế này và cam kết tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4 Quy định về đợt chào bán

4.1. Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty cổ phần Sữa Việt Nam (Mã giao dịch: VNM)

4.2. Số lượng cổ phần chào bán : 130.630.500 cổ phần (tương ứng 9% vốn điều lệ Vinamilk) (bằng chữ: Một trăm ba mươi triệu, sáu trăm ba mươi nghìn, năm trăm cổ phần)

4.3. Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông

4.4. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần

4.5. Giá khởi điểm chào bán : 144.000 đồng/cổ phần

(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bốn nghìn đồng một cổ phần)

4.6. Số lượng cổ phần mỗi Nhà đầu tư đăng ký mua tối thiểu là: 20.000 cổ phần (bằng chữ: hai mươi nghìn cổ phần)
(đảm bảo điều kiện để thực hiện giao dịch thỏa thuận qua HOSE theo quy định tại Quy chế giao dịch chứng khoán tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 341/QĐ-SGDHCM ngày 22/08/2016 của HOSE)

4.7. Số lượng cổ phần mỗi Nhà đầu tư được đăng ký mua tối đa là: 39.189.150 cổ phần (tương ứng 2,7% vốn điều lệ Vinamilk)
(Bằng chữ: Ba mươi chín triệu, một trăm tám mươi chín nghìn, một trăm năm mươi cổ phần)

4.8. Bước khối lượng: 10 cổ phần (bằng chữ: mười cổ phần)
(Căn cứ Quy định thời gian giao dịch, biên độ dao động giá, đơn vị giao dịch, loại lệnh áp dụng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 342/QĐ-SGDHCM ngày 22/08/2016 của HOSE)

4.9. Bước giá: 100 đồng (một trăm đồng)

4.10. Số mức giá: Nhà đầu tư chỉ được phép ghi 01 (một) mức giá vào Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh. Tổng khối lượng tương ứng với mức giá phải bằng tổng khối lượng cổ phần Nhà đầu tư đăng ký mua. **Mức giá đặt mua phải là bội số của 100 đồng.**

4.11. Giá chào bán dự kiến: không thấp hơn Giá khởi điểm chào bán và Mức giá sàn tại ngày tổ chức chào bán cạnh tranh.

4.12. Tiền đặt cọc: Bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá 144.000 đồng/01 cổ phần.

Điều 5 Công bố thông tin

SCIC phối hợp với HOSE, Vinamilk, Đại diện tư vấn và các Đại lý chào bán cạnh tranh công bố thông tin về việc chào bán cạnh tranh trong thời gian từ ngày 28/11/2016 đến ngày 09/12/2016 trên các phương tiện như sau:

5.1. Đại diện tư vấn:

- Công bố trên 03 (ba) số liên tiếp của báo Trung ương (phát hành toàn quốc) và Báo địa phương (phát hành tại Tp.Hồ Chí Minh);
- Công bố thông tin trên website của Đại diện tư vấn: www.ssi.com.vn.

5.2. Các Đại lý chào bán cạnh tranh khác: trên website chính thức của mình.

5.3. HOSE công bố thông tin trên website của HOSE: www.hsx.vn

5.4. SCIC công bố thông tin trên website của SCIC: www.scic.vn

5.5. Vinamilk công bố thông tin trên website của Vinamilk: www.vinamilk.com.vn

5.6. Nội dung thông tin đăng tải trên website bao gồm:

- Quyết định về việc bán cổ phần của SCIC tại Vinamilk;
- Quy chế này;
- Bản công bố thông tin chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại Vinamilk;
- Kết quả đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần (đối với SCIC, HOSE, Vinamilk và các Đại lý chào bán cạnh tranh).

Điều 6 Đối tượng và điều kiện tham gia chào bán cạnh tranh

6.1. Đối tượng tham gia chào bán cạnh tranh

Nhà đầu tư có đủ điều kiện sau đây được tham dự chào bán cạnh tranh:

- *Đối với Nhà đầu tư trong nước*:
  - ✓ Đối với cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;
  - ✓ Đối với tổ chức: Là các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép hoạt động, có địa chỉ liên hệ; nếu không phải người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có giấy ủy quyền.
- *Đối với Nhà đầu tư nước ngoài:* ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, Nhà đầu tư nước ngoài phải mở tài khoản đầu tư gián tiếp bằng VND tại

các ngân hàng được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần chào bán đều phải được thực hiện thông qua tài khoản đầu tư gián tiếp này. Nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam.

- *Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:* trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả Nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng Nhà đầu tư, số cổ phần đăng ký mua của từng Nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.
- Các đối tượng sau <u>không được</u> tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần Vinamilk:
  - ✓ Thành viên Ban tổ chức chào bán cạnh tranh;
  - ✓ Công ty con của Vinamilk theo quy định tại Khoản 2 Điều 189 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;
  - ✓ Các công ty: Công ty Morgan Stanley Asia (Singapore) Pte., Công ty cổ phần Chứng Khoán Sài Gòn và Công ty TNHH VinaCapital Corporate Finance Việt Nam.

6.2. Điều kiện tham gia chào bán cạnh tranh

Nhà đầu tư thuộc đối tượng quy định tại Khoản 6.1 Điều này được đăng ký tham gia mua cổ phần khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc theo Quy chế và tuân thủ toàn bộ Quy chế này.
- Có *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh* theo đúng mẫu và nộp *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh* cùng các tài liệu chứng minh đủ điều kiện tại Khoản 7.4 Điều 7 Quy chế này đúng thời hạn quy định.
- Mỗi Nhà đầu tư tham dự đợt chào bán cạnh tranh chỉ được phép nộp duy nhất 01 (một) *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh* trong đợt chào bán cạnh tranh này.
- Nhà đầu tư thuộc đối tượng chào mua công khai đã thực hiện nghĩa vụ chào mua công khai theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- Nhà đầu tư phải có tài khoản lưu ký chứng khoán được mở tại công ty chứng khoán hoặc ngân hàng lưu ký hoạt động hợp pháp tại Việt Nam để đảm bảo thực hiện giao dịch.

Điều 7 Thủ tục đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và nộp Tiền đặt cọc

7.1. Nhà đầu tư nhận *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh* tại trụ sở các Đại lý chào bán cạnh tranh theo địa điểm nêu tại Khoản 7.2 của Điều này hoặc trực tiếp in theo

mẫu đính kèm *(Mẫu 01 – Nhà đầu tư trong nước* hoặc *Mẫu 02 – Nhà đầu tư nước ngoài).*

7.2. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký:

- *Thời gian làm thủ tục đăng ký*: Nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký và nộp Tiền đặt cọc để đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh từ: từ ngày 28/11/2016 đến 16h00 ngày 09/12/2016.
- *Địa điểm làm thủ tục và nộp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh:* văn phòng của các Đại lý chào bán cạnh tranh theo thông tin tại danh sách Đại lý chào bán cạnh tranh đính kèm Quy chế này.

7.3. *Nộp Tiền đặt cọc*: Nhà đầu tư phải nộp Tiền đặt cọc bằng 10% giá trị số cổ phần đăng ký mua tính theo Giá khởi điểm chào bán. Tiền đặt cọc được tính theo công thức sau:

Tiền đặt cọc = số lượng cổ phần đăng ký x Giá khởi điểm chào bán x 10%

Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc trong thời hạn làm thủ tục đăng ký tham dự chào bán quy định tại Khoản 7.2 Điều này.

- ✓ Nhà đầu tư Việt Nam nộp Tiền đặt cọc bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của SCIC tương ứng với từng Đại lý chào bán cạnh tranh (nơi Nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký) theo danh sách tài khoản đính kèm Quy chế.
  - Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Nộp Tiền đặt cọc mua … cổ phần của SCIC tại Vinamilk".
- ✓ Nhà đầu tư nước ngoài, ngoài việc có thể nộp Tiền đặt cọc bằng đồng Việt Nam như đối với Nhà đầu tư Việt Nam nêu trên còn có thể lựa chọn nộp tiền ký quỹ bằng đô la Mỹ như sau:
  - Thủ tục: thực hiện theo hướng dẫn của Ngân hàng nhà nước Việt Nam tại Công văn 9028. Trong trường hợp này, Nhà đầu tư nước ngoài liên hệ với SCIC và Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (VCB) để phối hợp thực hiện các thủ tục cần thiết.
  - Tỷ giá chuyển đổi ngoại tệ áp dụng để tính giá trị Tiền đặt cọc bằng đô la Mỹ được xác định theo tỷ giá mua chuyển khoản đô la Mỹ của VCB niêm yết tại ngày Nhà đầu tư nộp tiền đặt cọc.
- ✓ Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của Nhà đầu tư chỉ được coi là hợp lệ nếu Tiền đặt cọc đã được chuyển vào tài khoản của SCIC trong trường hợp nộp Tiền đặt cọc bằng đồng Việt Nam hoặc được chuyển theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Công văn 9028 trước 16h00 ngày 09/12/2016.

✓ Tiền đặt cọc để đảm quyền tham gia chào bán và bảo đảm tuân thủ Quy chế này. Trong trường hợp Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc bằng đồng Việt Nam và giao dịch ngoài biên độ, Tiền đặt cọc sẽ được khấu trừ vào số tiền phải thanh toán khi Nhà đầu tư được mua cổ phần. Trong các trường hợp khác, Nhà đầu tư sẽ phải thanh toán toàn bộ giá trị tiền mua cổ phần và Tiền đặt cọc sẽ được hoàn trả lại theo Điều 15 của Quy chế này.

7.4. Nộp *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh*: Nhà đầu tư điền đầy đủ, rõ ràng thông tin vào Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký đồng thời phải nộp kèm các giấy tờ sau:

- ***Đối với Nhà đầu tư là cá nhân trong nước***

- Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu (bản chính được các Đại lý chào bán cạnh tranh sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
- Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu đính kèm Quy chế này, được công chứng hoặc chứng thực bởi cơ quan công chứng, chứng thực có thẩm quyền, kèm theo bản chính CMND hoặc hộ chiếu của người nhận ủy quyền (bản chính được các Đại lý chào bán cạnh tranh sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.

- ***Đối với Nhà đầu tư là tổ chức trong nước***

- Bản sao có chứng thực hoặc bản chính giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương (bản chính được các Đại lý chào bán cạnh tranh sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
- Giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức (bản chính);
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.

- ***Đối với Nhà đầu tư nước ngoài là cá nhân:***

- Hộ chiếu (bản chính được các Đại lý chào bán cạnh tranh sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);
- Giấy xác nhận Nhà đầu tư có tài khoản vốn đầu tư gián tiếp (bản chính do ngân hàng nơi Nhà đầu tư mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp xác nhận);

- Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của ngân hàng lưu ký nơi Nhà đầu tư mở tài khoản);
- Giấy ủy quyền trong trường hợp Nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho đại diện giao dịch theo quy định của Thông tư 123 hoặc giấy ủy quyền trong trường hợp Nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho cá nhân có quốc tịch nước ngoài (bản chính). Nhà đầu tư nước ngoài tham khảo (các) mẫu ủy quyền trong Phụ Lục đính kèm Quy chế này;
- Hợp đồng ủy quyền cho tổ chức kinh doanh chứng khoán theo Thông tư 123 trong trường hợp đầu tư gián tiếp tại Việt Nam thông qua ủy quyền cho tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam (bản chính được các Đại lý chào bán cạnh tranh sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư nước ngoài ngay sau khi kiểm tra hoặc bản sao có xác nhận sao y bản chính của tổ chức kinh doanh chứng khoán);
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.

• ***Đối với Nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức:***

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản sao);
- Hộ chiếu của đại diện của tổ chức nước ngoài (bản sao);
- Giấy xác nhận Nhà đầu tư có tài khoản vốn đầu tư gián tiếp (bản chính do ngân hàng nơi Nhà đầu tư mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp xác nhận);
- Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của ngân hàng lưu ký nơi Nhà đầu tư mở tài khoản lưu ký);
- Giấy uỷ quyền trong trường hợp Nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho đại diện giao dịch theo quy định của Thông tư 123 hoặc giấy ủy quyền trong trường hợp Nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho cá nhân có quốc tịch nước ngoài (bản chính). Nhà đầu tư nước ngoài tham khảo (các) mẫu ủy quyền trong Phụ Lục đính kèm Quy chế này;
- Hợp đồng ủy quyền cho tổ chức kinh doanh chứng khoán theo Thông tư 123 trong trường hợp đầu tư gián tiếp tại Việt Nam thông qua ủy quyền cho tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam (bản chính được các Đại lý chào bán cạnh tranh sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư nước ngoài ngay sau khi kiểm tra hoặc bản sao có xác nhận sao y bản chính của tổ chức kinh doanh chứng khoán);
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển Tiền đặt cọc.

7.5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh trong thời hạn làm thủ tục đăng ký quy định tại Khoản 7.2 Điều này. Trường hợp thay đổi đăng ký tham gia chào bán, Nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị thay đổi tham gia chào bán cạnh tranh gửi *Đại lý chào bán cạnh tranh* theo mẫu quy định ban hành kèm Quy chế này *(Mẫu 03)*. Trường hợp hủy đăng ký chào bán cạnh tranh, Nhà đầu tư phải làm

đơn đề nghị hủy tham gia chào bán cạnh tranh gửi *Đại lý chào bán cạnh tranh* theo mẫu quy định ban hành kèm Quy chế này *(Mẫu 04)*. Đơn đề nghị thay đổi và đơn đề nghị hủy tham gia chào bán cạnh tranh phải là bản chính và gửi cho *Đại lý chào bán cạnh tranh* trong thời hạn làm thủ tục đăng ký.

Điều 8 Lập và nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh

8.1. Sau khi nhận *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh* cùng các tài liệu liên quan và kiểm tra tính hợp lệ của các tài liệu này theo quy định tại Khoản 7.4 Điều 7 Quy chế, số Tiền đặt cọc đã nộp theo quy định, *Đại lý chào bán cạnh tranh* sẽ cấp cho Nhà đầu tư *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh (Mẫu 07).*

8.2. Nhà đầu tư tự điền *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* hợp lệ là:

- Phiếu do *Đại lý chào bán cạnh tranh* cấp, có đóng dấu treo của Đại lý chào bán cạnh tranh và đảm bảo điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định;
- Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát;
- Phiếu ghi một mức giá duy nhất;
- Giá đặt mua phải không thấp hơn Giá khởi điểm chào bán và Mức giá sàn tại ngày tổ chức chào bán cạnh tranh; ghi đúng bước giá quy định; Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị;
- Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký;
- *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* phải được bỏ trong phong bì dán kín.

8.3. Trường hợp Nhà đầu tư mất Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh hoặc Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư làm Đơn đề nghị *Đại lý chào bán cạnh tranh* (nơi đăng ký tham gia) cấp lại Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh mới *(Mẫu 05)* muộn nhất 30 phút trước thời điểm tổ chức chào bán cạnh tranh. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cũ sẽ không còn giá trị.

8.4. Nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh

Nhà đầu tư bỏ bản chính *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* trực tiếp vào thùng phiếu được niêm phong tại *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh* theo đúng địa điểm và thời hạn quy định như sau:

- Địa điểm: Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

  Địa chỉ: 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3821 7713 Fax: (84-8) 3821 7452

- Thời gian bỏ phiếu từ: 9h00 đến 14h00 ngày 12/12/2016
- Thời điểm nhận *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* được tính là thời điểm Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh ký nhận với Nhà đầu tư.
- Nhà đầu tư không được phép sửa đổi, rút hoặc hủy *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* đã nộp.
- Những *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* nộp đúng hạn sẽ được HOSE tiếp nhận và quản lý theo nguyên trạng niêm phong.

Điều 9 Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc chào bán cạnh tranh

9.1. Hết thời hạn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, HOSE sẽ kiểm tra, chốt danh sách Nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, thông báo về kết quả đăng ký tham dự cho SCIC, Vinamilk và các Đại lý chào bán cạnh tranh. SCIC, HOSE, Vinamilk và các Đại lý chào bán cạnh tranh sẽ công bố thông tin trên trang website của mình các nội dung sau:

- Số lượng Nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài);
- Tổng số lượng cổ phiếu được đăng ký mua (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài);
- Mức giá đặt mua hợp lệ thấp nhất tại cuộc chào bán;.
- Thời hạn nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh: chậm nhất 14h00 ngày 12/12/2016;
- Thời gian bắt đầu tổ chức cuộc chào bán cạnh tranh: 14h30 ngày 12/12/2016.

9.2. Phiên chào bán cạnh tranh được tiến hành khi có ít nhất *hai (02)* Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức chào bán cạnh tranh và việc chào bán sẽ áp dụng Khoản 14.1 Điều 14 Quy chế này.

Điều 10 Tổ chức phiên chào bán và xác định kết quả

10.1. Thời gian và địa điểm tổ chức phiên chào bán:

- Thời gian bắt đầu: 14h30 ngày 12/12/2016 (*Ngày T*)
- Địa điểm: Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

  Địa chỉ: 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh

  Điện thoại: (84-8) 3821 7713 Fax: (84-8) 3821 7452

10.2. Đối tượng tham dự cuộc chào bán cạnh tranh: các Đại lý chào bán cạnh tranh, Ban tổ chức chào bán cạnh tranh, đại diện HOSE, đại diện SCIC và các đơn vị có liên quan (theo quyết định của Ban tổ chức chào bán cạnh tranh) mới được vào phòng tổ chức phiên chào bán.

10.3. Tại thời điểm mở hồ sơ chào bán cạnh tranh, Ban tổ chức chào bán cạnh tranh tiến hành mở, kiểm tra tính hợp lệ của từng *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* và lập Biên bản xác định tổng số phiếu thu vào, sự hợp lệ ban đầu của từng phiếu theo quy định tại Quy chế này, đồng thời ghi nhận một số thông tin chính như tên Nhà đầu tư, số lượng đăng ký mua và các thông tin khác, nếu cần thiết.

10.4. Nhập *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*

Tại thời điểm mở hồ sơ chào bán cạnh tranh, Ban tổ chức chào bán cạnh tranh kiểm tra tính hợp lệ của hòm phiếu (trong suốt và được niêm phong) và các Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh nhập thông tin trên *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* hợp lệ của Nhà đầu tư vào hệ thống để xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo nguyên tắc đã xác định, trước sự chứng kiến của các Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự cuộc chào bán cạnh tranh và đại diện các bên liên quan tham dự cuộc chào bán cạnh tranh.

10.5. Kết quả chào bán được xác định theo nguyên tắc như sau:

- Giá bán cổ phần được xác định theo nguyên tắc lựa chọn giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn mức Giá khởi điểm chào bán và Mức giá sàn tại ngày tổ chức chào bán cạnh tranh. Những Nhà đầu tư trả giá cao (ưu tiên về giá) sẽ được ưu tiên mua trước cổ phần trên cơ sở số lượng cổ phần đăng ký mua tại mức giá này và số lượng cổ phần được chào bán. Trường hợp số lượng cổ phần đăng ký mua với mức giá cao nhất ít hơn số lượng cổ phần chào bán, thì số cổ phần còn lại sau khi đã bán đủ số lượng cổ phần đặt mua cao nhất sẽ được bán tiếp cho người có mức giá đặt mua liền kề. Nếu số lượng cổ phần chào bán vẫn còn, thì tiếp tục thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng không thấp hơn mức Giá khởi điểm chào bán và Mức giá sàn tại ngày tổ chức chào bán cạnh tranh.
- Đối với trường hợp có nhiều hơn 01 Nhà đầu tư trả giá cao nhất bằng nhau và đăng ký mua hết khối lượng chào bán thì số cổ phần của từng Nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\textit{Số cổ phần Nhà đầu tư được mua} = \textit{Số cổ phần chào bán} \times \frac{\textit{Số cổ phần từng Nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\textit{Tổng số cổ phần các Nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

- Tại mức giá đặt mua thành công thấp nhất, trường hợp các Nhà đầu tư cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các Nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng thấp nhất thì số cổ phần của từng Nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\textit{Số cổ phần Nhà đầu tư được mua} = \textit{Số cổ phần còn lại chào bán} \times \frac{\textit{Số cổ phần từng Nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\textit{Tổng số cổ phần các Nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

- Trường hợp cổ phần chia theo tỷ lệ tại mức giá bằng nhau bị lẻ đến hàng đơn vị, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh sẽ giảm số cổ phiếu lẻ đến hàng đơn vị của những Nhà đầu tư có số lượng đặt mua ít để dồn vào cho Nhà đầu tư có số lượng đặt mua cao nhất (ưu tiên số lượng) trong số những người đặt mua tại mức giá tranh chấp. Trường hợp có nhiều Nhà đầu tư cùng có khối lượng đặt mua bằng nhau, thì số lượng cổ phần lẻ dồn gộp sẽ được giữ lại ở SCIC.
- Nhà đầu tư đặt mua cổ phần và trúng theo giá nào thì phải thanh toán tiền mua cổ phần theo giá đó.
- Kết quả chào bán cạnh tranh được ghi vào Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh có chữ ký của thành viên Ban tổ chức chào bán cạnh tranh và đại diện Nhà đầu tư có mặt hoặc người chứng kiến (nếu có) ngay tại buổi chào bán cạnh tranh.

Điều 11 Thông báo kết quả chào bán cho Nhà đầu tư

11.1. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh có trách nhiệm: thông báo kết quả chào bán cho các Nhà đầu tư ngay sau khi kết thúc phiên chào bán.

11.2. HOSE, SCIC, Vinamilk và các Đại lý chào bán cạnh tranh có trách nhiệm đăng thông báo kết quả chào bán trên website của mình trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ khi kết thúc phiên chào bán.

11.3. Thông báo kết quả chào bán cho Nhà đầu tư bao gồm các nội dung sau: số lượng cổ phần được quyền mua và mức giá mua phải thanh toán, thời hạn nộp tiền đối với Nhà đầu tư trúng giá hoặc nhận lại Tiền đặt cọc theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

Điều 12 Phương thức thanh toán và chuyển nhượng cổ phần

12.1. Căn cứ vào thông báo kết quả chào bán do Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cung cấp, SCIC và Nhà đầu tư trúng giá sẽ ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần theo Hợp đồng mẫu *(Mẫu 08)*.

12.2. Thời gian và địa điểm ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần: vào ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh (ngày 12/12/2016), tại Sở Giao Dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (cũng là ngày giá giao dịch được chốt theo nguyên tắc quy định tại Khoản 12.3 Điều 12 dưới đây).

12.3. Giá bán là mức giá Nhà đầu tư trúng giá theo thông báo của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh, không thấp hơn mức Giá khởi điểm chào bán và Mức giá sàn tại ngày tổ chức chào bán cạnh tranh.

12.4. Thời hạn thanh toán tiền mua cổ phần vào tài khoản của SCIC theo Khoản 12.5 và Khoản 12.6 dưới đây hoặc thực hiện giao dịch thỏa thuận với SCIC qua HOSE theo Khoản 12.7 dưới đây trên cơ sở kết quả chào bán cạnh tranh của Nhà đầu tư trúng giá muộn nhất là ngày 21/12/2016.

12.5. Trường hợp Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc bằng đồng Việt Nam và mức giá trúng được xác định theo kết quả chào bán cạnh tranh nằm ngoài biên độ dao động giá trên thị trường tại ngày Nhà đầu tư dự kiến thực hiện giao dịch:

- ✓ Nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán số tiền mua cổ phần còn lại (trừ Tiền đặt cọc).
- ✓ Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức chuyển khoản vào tài khoản sau:
  - Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
  - Số tài khoản: 1201 00002 11091
  - Tại ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) – Sở giao dịch 1.
  - Swift code: BIDVVNVX120
  - Địa chỉ: 191 Bà Triệu, Hà Nội, Việt Nam
  - Nội dung: Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Thanh toán tiền mua … cổ phần của SCIC tại Vinamilk".
- ✓ Sau khi nhận đủ 100% tổng giá trị Hợp đồng (bao gồm cả Tiền đặt cọc), căn cứ quy định hiện hành, Nhà đầu tư trúng giá phối hợp với SCIC để thực hiện thủ tục chuyển nhượng sở hữu qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

12.6. Trường hợp Nhà đầu tư ký quỹ bằng đô la Mỹ và mức giá trúng được xác định theo kết quả chào bán cạnh tranh nằm ngoài biên độ dao động giá trên thị trường tại ngày Nhà đầu tư dự kiến thực hiện giao dịch:

✓ Nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán 100% số tiền mua cổ phần (không bao gồm Tiền đặt cọc).

✓ Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức chuyển khoản vào tài khoản sau:

- Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
- Số tài khoản: 1201 00002 11091
- Mở tại ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) – Sở giao dịch 1.
- Swift code: BIDVVNVX120
- Địa chỉ: 191 Bà Triệu, Hà Nội, Việt Nam
- Nội dung: Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Thanh toán tiền mua … cổ phần của SCIC tại Vinamilk".

✓ Sau khi nhận đủ 100% tổng giá trị Hợp đồng, căn cứ quy định hiện hành, Nhà đầu tư trúng giá phối hợp với SCIC để thực hiện thủ tục chuyển đổi sở hữu qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam. Tiền đặt cọc sẽ được hoàn trả lại cho Nhà đầu tư trong 03 (ba) ngày làm việc từ ngày Nhà đầu tư hoàn tất việc thanh toán 100% số tiền mua cổ phần.

12.7. Trường hợp mức giá trúng được xác định theo kết quả chào bán cạnh tranh nằm trong biên độ dao động giá trên thị trường tại ngày Nhà đầu tư dự kiến thực hiện giao dịch, SCIC sẽ phối hợp với nhà đầu tư thực hiện giao dịch thỏa thuận qua HOSE theo quy chế giao dịch. Tiền đặt cọc sẽ được hoàn trả lại cho Nhà đầu tư trong vòng 03 (ba) ngày làm việc sau khi SCIC nhận được tiền thanh toán mua cổ phần.

Điều 13 Các trường hợp vi phạm

13.1. Nhà đầu tư vi phạm một trong số các điều kiện nêu dưới đây sẽ bị loại và không được nhận lại Tiền đặt cọc:

- Nhà đầu tư có tên trong hai hoặc nhiều *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* với tư cách là Nhà đầu tư.
- Các trường hợp *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* không đáp ứng các điều kiện về *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* hợp lệ quy định tại Khoản 8.2 Điều 8 Quy chế này.

- Không nộp hoặc nộp *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* không đúng thời gian quy định tại Khoản 8.4 Điều 8 Quy chế này.
- Nhà đầu tư không thanh toán tiền mua cho toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả chào bán đúng thời gian quy định tại Điều 12 Quy chế này.
- Hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh không đúng thời hạn quy định tại Khoản 7.5 Điều 7 Quy chế này.
- Không thực hiện giao dịch thỏa thuận qua HOSE theo quy định tại Khoản 12.7 Điều 12 Quy chế này.
- Không thực hiện ký Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần theo quy định Khoản 12.2 Điều 12 Quy chế này.

13.2. Đối với các trường hợp khác (ngoài các trường hợp nêu tại Khoản 13.1 Điều 13 mà Nhà đầu tư vi phạm các quy định của Quy chế này, Ban tổ chức chào bán cạnh tranh sẽ xem xét Nhà đầu tư liên quan có được tiếp tục hoặc không được tham gia chào bán cạnh tranh.

Điều 14 Xử lý trường hợp cuộc chào bán cạnh tranh không thành công

14.1. Trường hợp cuộc chào bán cạnh tranh không đủ điều kiện tổ chức theo quy định tại Điều 9 Quy chế này, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh không tổ chức chào bán cạnh tranh và trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh thông báo cho SCIC về cuộc chào bán cạnh tranh không thành công.

Đối với trường hợp chỉ có một Nhà đầu tư đăng ký mua hợp lệ, SCIC sẽ bán cổ phần cho Nhà đầu tư đó theo hình thức thỏa thuận với giá bằng giá đặt mua thỏa mãn quy định tại Khoản 8.2 Điều 8 (nếu Nhà đầu tư có văn bản chấp thuận trước 17h00 ngày 12/12/2016) và thực hiện thủ tục thanh toán và chuyển nhượng cổ phần theo quy định tại Điều 12 Quy chế này. Trong trường hợp Nhà đầu tư không đồng ý tham gia thỏa thuận hoặc không phản hồi với SCIC hoặc Đại lý chào bán cạnh tranh trước 17h00 ngày 12/12/2016, SCIC sẽ xử lý theo quy định và đợt chào bán cạnh tranh sẽ được coi là không thành công. Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư từ chối mua thỏa thuận sẽ được trả lại theo Điều 15 Quy chế này.

14.2. Trường hợp cuộc chào bán cạnh tranh đủ điều kiện tổ chức nhưng không có Nhà đầu tư trúng giá do Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh không hợp lệ trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc chào bán, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh có trách nhiệm thông báo cho SCIC để xử lý theo quy định.

Điều 15 Xử lý Tiền đặt cọc

15.1. Các trường hợp Nhà đầu tư được hoàn trả Tiền đặt cọc:

- Nhà đầu tư đã tham dự chào bán cạnh tranh nhưng không được mua cổ phần và không vi phạm Quy chế.
- Nhà đầu tư ký quỹ bằng đô la Mỹ và trúng Giá chào bán cạnh tranh và đã thực hiện thanh toán.
- Nhà đầu tư nộp Tiền đặt cọc bằng đồng Việt Nam và trúng Giá chào bán cạnh tranh và đã thực hiện thanh toán đối với giao dịch trong biên độ.
- Cuộc chào bán cạnh tranh bị yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Khoản 3.5 Điều 3 Quy chế này.
- Nhà đầu tư hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh trong thời hạn cho phép được quy định tại Khoản 7.5 Điều 7 Quy chế này.
- Cuộc chào bán cạnh tranh không được tổ chức theo quy định tại Điều 14 Quy chế này trừ trường hợp tất cả các Nhà đầu tư bỏ Tiền đặt cọc không tham gia chào bán cạnh tranh.
- Các trường hợp khác theo xem xét của Ban tổ chức chào bán cạnh tranh.

15.2. Các Đại lý chào bán cạnh tranh, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 7.5 Điều 7 Quy chế này (nếu có) và bản sao Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh do SCIC cung cấp, có trách nhiệm lập Bảng kê danh sách các Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc kèm theo công văn đề xuất SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư phù hợp với Quy chế (trong đó ghi rõ danh sách họ và tên cá nhân/tên tổ chức nhận lại Tiền đặt cọc, số CMND/Số ĐKKD, số tài khoản nhận lại Tiền đặt cọc (nếu có), tên ngân hàng, tên chi nhánh/sở giao dịch ngân hàng).

15.3. Căn cứ đề xuất hoàn trả Tiền đặt cọc của các Đại lý chào bán cạnh tranh, SCIC xem xét, quyết định và làm thủ tục hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư. Thời hạn thực hiện:

- Đối với Nhà đầu tư đã hủy đăng ký chào bán cạnh tranh theo đúng các quy định tại Khoản 7.5 Điều 7 Quy chế này: trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày SCIC nhận được đề xuất hoàn trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư của Đại lý chào bán cạnh tranh;

- Đối với Nhà đầu tư không trúng giá: trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức chào bán cạnh tranh;
- Đối với Nhà đầu tư trúng giá và đã thanh toán toàn bộ 100% giá trị cổ phần theo giá trúng: trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày SCIC nhận được toàn bộ số tiền mua cổ phần.

15.4. Những trường hợp vi phạm Quy chế nêu tại Điều 13.1 sẽ không được nhận lại Tiền đặt cọc cho toàn bộ hoặc một phần cổ phiếu đã đăng ký mua tương ứng bị vi phạm.

15.5. Trong mọi trường hợp, nghĩa vụ tài chính duy nhất của SCIC đối với các Nhà đầu tư trong đợt chào bán cạnh tranh này là hoàn lại Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư trong các trường hợp quy định tại Khoản 15.1 Điều 15 này mà không có bất kỳ nghĩa vụ tài chính nào khác.

Điều 16 Trách nhiệm và quyền hạn của SCIC

16.1. Quyết định Giá khởi điểm chào bán.

16.2. Gửi HOSE các tài liệu liên quan đến chào bán cạnh tranh và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của bản công bố thông tin trên cơ sở các tài liệu do tổ chức tư vấn soạn thảo và thông tin do Tổ chức phát hành cung cấp.

16.3. Cử đại diện tham gia Ban tổ chức chào bán cạnh tranh, đồng thời làm Trưởng Ban tổ chức chào bán cạnh tranh. Tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động chào bán cạnh tranh theo quy định của Quy chế này và các quy định hiện hành. Ban hành Quy chế theo quy định.

16.4. Có quyền từ chối chuyển nhượng cổ phần nếu: (1) Nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần của SCIC tại Vinamilk thuộc đối tượng phải thực hiện chào mua công khai theo quy định tại Luật Chứng khoán, nhưng không tuân thủ nghĩa vụ chào mua công khai theo quy định hiện hành của pháp luật; (2) Nhà đầu tư không thực hiện thanh toán tiền mua cổ phần đầy đủ, đúng hạn theo Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần.

16.5. Phối hợp với HOSE đăng tải thông tin về việc chào bán cạnh tranh cổ phần lên website của SCIC theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

16.6. Thu Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư theo quy định tại Quy chế này.

16.7. Thông báo cập nhật tình hình và kết quả nộp Tiền đặt cọc của Nhà đầu tư cho các Đại lý chào bán cạnh tranh hoặc trao quyền truy cập và quyền yêu cầu ngân hàng nơi có tài khoản đặt cọc cung cấp thông tin tài khoản theo nhu cầu để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu với thông tin nhà đầu tư đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh.

16.8. Ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần với các Nhà đầu tư trúng giá tại ngày thực hiện chào bán cạnh tranh theo quy định.

16.9. Thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần cho Nhà đầu tư trúng giá sau khi các Nhà đầu tư trúng giá đã nộp tiền mua hết toàn bộ số cổ phần trúng giá. Trường hợp Nhà đầu tư trúng giá không tuân thủ theo Khoản 21.5 Điều 21, SCIC sẽ được quyền từ chối ký kết Hợp đồng cũng như thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần.

16.10. Quyết định việc trả Tiền đặt cọc cho Nhà đầu tư theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

16.11. Xử lý đối với trường hợp chào bán không thành công hoặc không đủ điều kiện tổ chức. Quyết định các vấn đề khác theo thẩm quyền chủ sở hữu cổ phần.

16.12. Quyết định tuyên bố hủy kết quả chào bán cạnh tranh nếu xác định có yếu tố ảnh hưởng đến tính công khai, minh bạch của buổi chào bán cạnh tranh.

16.13. Lưu trữ Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần và Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cổ phần của Nhà đầu tư sau khi hoàn thành đợt chào bán cạnh tranh.

Điều 17 Trách nhiệm và quyền hạn của Đại diện tư vấn

17.1. Cử đại diện tham gia Ban tổ chức chào bán cạnh tranh.

17.2. Xây dựng bản công bố thông tin theo đúng quy định trên cơ sở các thông tin do Tổ chức phát hành cung cấp. Phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

Điều 18 Trách nhiệm và quyền hạn của các Đại lý chào bán cạnh tranh

18.1. Ký hợp đồng đại lý chào bán cạnh tranh với SCIC.

18.2. Phối hợp với SCIC và HOSE thực hiện việc thông báo công khai trên website và trên các phương tiện thông tin đại chúng của các Đại lý chào bán cạnh tranh các thông tin về việc chào bán cạnh tranh do SCIC cung cấp theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

18.3. Hướng dẫn Nhà đầu tư về thủ tục và hồ sơ đăng ký theo quy định tại Quy chế này sau khi thực hiện công bố thông tin phù hợp với quy định của pháp luật.

18.4. Cung cấp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và các tài liệu liên quan. Kiểm tra số Tiền đặt cọc đã nộp theo quy định của Nhà đầu tư.

18.5. Kiểm tra điều kiện tham dự chào bán, nhập các thông tin về đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của các Nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của HOSE, và phát *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* cho các Nhà đầu tư có đủ điều kiện.

Trường hợp Nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh thì phải thông báo cho SCIC để SCIC xem xét hoàn trả Tiền đặt cọc cho các Nhà đầu tư (nếu Nhà đầu tư đã đặt cọc).

18.6. Kiểm tra, đối chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ về hồ sơ đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh của Nhà đầu tư với các thông tin nhập vào hệ thống đấu giá của HOSE.

18.7. Thông báo bằng văn bản và đảm bảo HOSE và SCIC nhận được thông báo về danh sách Nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh trong vòng 30 phút kể từ khi kết thúc thời hạn đăng ký tham dự, bao gồm:

- Số lượng Nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài);
- Tổng số lượng cổ phiếu được đăng ký mua (trong đó số lượng nhà đầu tư tổ chức, cá nhân; số lượng nhà đầu tư trong nước, nước ngoài).

18.8. Trường hợp phát hiện có những trường hợp ủy quyền không đúng quy định tại Quy chế này, *Đại lý chào bán cạnh tranh* có trách nhiệm hướng dẫn Nhà đầu tư làm thủ tục hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh trước thời điểm hết hạn đăng ký và đăng ký lại đúng theo quy định nếu Nhà đầu tư vi phạm quy định.

18.9. Đề xuất danh sách Nhà đầu tư được nhận lại Tiền đặt cọc và các Nhà đầu tư vi phạm quy chế theo quy định tại Quy chế này, trên cơ sở đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của Nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 7.5 Điều 7 Quy chế này (nếu có) và bản sao Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh do SCIC cung cấp, gửi SCIC trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức chào bán cạnh tranh để SCIC xem xét, quyết định và hoàn trả Tiền đặt cọc phù hợp với Quy chế.

18.10. Thông báo, gửi kết quả chào bán cạnh tranh cho Nhà đầu tư và hướng dẫn các Nhà đầu tư trúng giá thanh toán tiền mua cổ phần theo kết quả chào bán cạnh tranh.

18.11. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh của Nhà đầu tư cho SCIC sau khi hoàn tất chào bán cạnh tranh.

Điều 19 Trách nhiệm và quyền hạn của HOSE

19.1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động chào bán cạnh tranh theo quy định.

19.2. Thống nhất với SCIC về thời gian, địa điểm tổ chức chào bán cạnh tranh theo đúng quy định.

19.3. Yêu cầu SCIC cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về việc chào bán cạnh tranh theo quy định.

19.4. Quyết định thành lập và cử nhân sự tham gia Ban tổ chức chào bán cạnh tranh.

19.5. Thực hiện công bố thông tin trên website của HOSE về phiên chào bán cạnh tranh theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

19.6. Tổ chức thực hiện phiên mở Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của các Nhà đầu tư.

19.7. Chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả chào bán theo quy định.

19.8. Thông báo kết quả chào bán cạnh tranh cho các Nhà đầu tư ngay tại phiên chào bán.

19.9. Chuyển giao Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh cho Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh.

19.10. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến việc chào bán cạnh tranh cổ phần phù hợp với hợp đồng đã ký với SCIC về việc thực hiện tổ chức chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại Vinamilk và quy định của pháp luật.

Điều 20 Trách nhiệm và quyền hạn của Ban tổ chức chào bán cạnh tranh

20.1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động chào bán cạnh tranh theo quy định.

20.2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm/phong bì đựng phiếu và Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh.

20.3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

20.4. Ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh.

20.5. Ban tổ chức chào bán cạnh tranh hoạt động và đưa ra quyết định theo nguyên tắc đa số. Trong trường hợp số phiếu biểu quyết ngang nhau, thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban tổ chức chào bán cạnh tranh.

Điều 21 Trách nhiệm và quyền hạn của Nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh

21.1. Điền Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và cung cấp các giấy tờ liên quan theo quy định tại Điều 7 Quy chế này và nộp cho Đại lý chào bán cạnh tranh.

21.2. Nộp đầy đủ Tiền đặt cọc bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của SCIC phù hợp với quy định tại Điều 7 Quy chế này hoặc Tiền đặt cọc bằng đô la Mỹ theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Công văn 9028.

21.3. Nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh theo đúng quy định tại Quy chế này.

21.4. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.

21.5. Nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh thuộc các trường hợp phải chào mua công khai phải tuân thủ các quy định về chào mua công khai quy định tại Luật Chứng khoán và/hoặc các quy định về công bố thông tin giao dịch của cổ đông liên quan theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

21.6. Tổ chức, cá nhân là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trước khi mua cổ phiếu hoặc tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu mà trở thành cổ đông lớn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính Việt Nam hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19/08/2016 của HOSE ban hành quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

21.7. Nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 88/2009/QĐ-TTg ngày 18/06/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam và Thông tư 123.

21.8. Tuân thủ theo các quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật.

Điều 22 Luật điều chỉnh; Cơ quan giải quyết tranh chấp

22.1. Luật điều chỉnh

Quy chế này được điều chỉnh bởi và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

22.2. Cơ quan giải quyết tranh chấp

(a) Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Quy chế này sẽ được chuyển đến và giải quyết chung thẩm bởi trọng tài do VIAC quản lý theo các quy tắc trọng tài của VIAC có hiệu lực tại thời điểm đó, mà các quy tắc này được xem là được bao gồm trong điều khoản này bằng cách tham chiếu.

(b) Địa điểm tiến hành tố tụng trọng tài là Hà Nội, Việt Nam. Ngôn ngữ của tố tụng trọng tài là tiếng Việt.

(c) Hội đồng trọng tài sẽ bao gồm ba trọng tài viên, mỗi trọng tài viên sẽ không có lợi ích trong tranh chấp hay tranh cãi và sẽ không có mối liên hệ đến bất kỳ bên nào. Mỗi bên tham gia phân xử trọng tài sẽ chỉ định một trọng tài viên, tuân theo quy tắc trọng tài của VIAC. Trọng tài viên thứ ba sẽ được lựa chọn bởi hai trọng tài viên do các bên lựa chọn và sẽ là chủ tịch của hội đồng trọng tài. Nếu hai trọng tài viên do các bên lựa chọn không thể thỏa thuận được về việc lựa chọn một trọng tài viên thứ ba, thì trọng tài viên thứ ba sẽ do Chủ tịch VIAC chỉ định.

(d) Để tránh hiểu nhầm, bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần sẽ được xử lý theo quy định tại Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần đó.

Điều 23 Quy định khác

SCIC, HOSE, Đại diện tư vấn và các Đại lý chào bán cạnh tranh không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần chào bán.

Điều 24 Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC CÔNG TY TNHH

Hoàng Nguyên Học